

# GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI CHO TRẺ MẦM NON THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

**Trần Thị Tâm Minh**

*Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sài Gòn, Việt Nam*

*Email: minhtran.ece@sgu.edu.vn*

## Lịch sử bài báo

*Ngày nhận: 21/11/2023; Ngày nhận chỉnh sửa: 05/12/2023; Ngày duyệt đăng: 19/01/2024*

## Tóm tắt

*Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ không thể tách rời nhiệm vụ giáo dục nhận thức. Song song đó, nhà giáo dục cần xác định rõ đâu là giá trị cốt lõi cần hình thành nơi trẻ để có cách tác động phù hợp. Bài viết chia sẻ quan điểm giáo dục cảm xúc xã hội dựa trên nền tảng nuôi dưỡng nhận thức cũng như hướng tới giá trị thực sự của những hành động, thói quen ứng xử tốt đẹp hơn là dừng lại ở hình thức bên ngoài và các động cơ mang tính thực dụng (làm theo phong trào làm cho người khác xem hoặc làm điều đúng vì mục đích giao tiếp nào đó, chứ không phải vì bản thân thấy đó là điều đúng cần làm, như làm để được việc, làm để được khen, làm để được thưởng...).*

**Từ khóa:** *Cảm xúc xã hội, giáo dục, phát triển nhận thức, trẻ mầm non.*

---

## SOCIO-EMOTIONAL EDUCATION FOR PRESCHOOL CHILDREN THROUGH COGNITIVE DEVELOPMENT ACTIVITIES

**Tran Thi Tam Minh**

*Faculty of Early Childhood Education, Saigon University, Vietnam*

*Email: minhtran.ece@sgu.edu.vn*

## Article history

*Received: 21/11/2023; Received in revised form: 05/12/2023; Accepted: 19/01/2024*

## Abstract

*Socio-emotional education for children should not be separated from the task of cognitive education. In addition, educators must clearly identify the core values that need to be instilled in children for productive impacts. This article argues that socio-emotional education builds on nurturing cognition and aims for the true value of good actions and habits rather than merely outer signs (such as following the trend, seeking compliments or serving sheer communication, but it should be the right thing to do, for example: do to get a job, do to be praised, do to rewarded...).*

**Keywords:** *Development cognitive, education, preschool children, social emotions.*

---

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.6.2024.1269>

Trích dẫn: Trần, T. T. M. (2024). Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non thông qua hoạt động phát triển nhận thức. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(6), 11-15. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.6.2024.1269>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non (theo tổ chức CASEL) được xây dựng trên nhiều nội dung cơ bản như tự nhận thức, tự quản lý cảm xúc, có ý thức xã hội, có kỹ năng về thiết lập và duy trì các mối quan hệ, có khả năng đưa ra quyết định có trách nhiệm (Dinh, 2022, tr. 22). Có thể thấy bên cạnh cảm xúc, các nội dung trên đều được xây dựng trên nền tảng cốt lõi của nhận thức, nhận thức đúng đắn và có các kỹ năng nhận thức tốt sẽ định hướng hành động phù hợp. Do đó, hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non không thể tách rời nhiệm vụ giáo dục nhận thức. Tuy nhiên, việc hình thành nền tảng nhận thức của cảm xúc xã hội thường được tiếp cận với hai phương diện: một là nhận thức các lợi ích của cảm xúc xã hội và ý thức thực hành nó để đạt các mục đích giao tiếp (làm theo phong trào, làm cho người khác xem hoặc làm điều đúng vì mục đích giao tiếp nào đó, chứ không phải vì bản thân thấy đó là điều đúng cần làm, ví dụ: làm để được việc, làm để được khen, làm để được thưởng...); hai là nhận thức cảm xúc xã hội và ý thức thực hành nó để đem lại lợi ích cho cộng đồng, phản ánh được bản chất tốt đẹp của bản thân (nhưng không phải đề cao bản thân). Nhà giáo dục cần xác định rõ đâu là giá trị cốt lõi cần hình thành nơi trẻ để có cách tác động phù hợp. Ở góc nhìn của bài viết này, tác giả chia sẻ quan điểm giáo dục cảm xúc xã hội dựa trên nền tảng giáo dục nhận thức và hình thành thói quen ứng xử đúng đắn trong các mối quan hệ xã hội cho trẻ, nói cách khác, bài viết cho rằng, giáo dục cảm xúc xã hội cần được thực hiện trên nền tảng nuôi dưỡng nhận thức cũng như hướng tới giá trị thực sự của những hành động, thói quen ứng xử tốt đẹp hơn là hình thức bên ngoài.

## 2. Nội dung

### 2.1. Khái niệm

Theo Karalyn (2012), thuật ngữ cảm xúc - xã hội chỉ những kỹ năng xã hội, cảm xúc, trí tuệ và hành vi cần thiết để một cá nhân có thể thích ứng và thành công trong xã hội; bao gồm giải quyết vấn đề, thay phiên nhau, đồng cảm, ra quyết định và xây dựng mối quan hệ (Durlak & Weissberg, 2011; Fetting & cs., 2012). Nói cách khác, cảm xúc xã hội bao gồm những kỹ năng liên quan đến cảm xúc và các mối quan hệ, các kỹ năng này là một trong những yếu tố quan trọng tác động trực tiếp đến thành công trong cuộc sống (giao tiếp, học tập, sự nghiệp,...) của mỗi cá nhân (Domitrovich & cs., 2017).

Từ đó, có thể hiểu “Giáo dục cảm xúc xã hội” là quá trình sư phạm giúp hình thành và phát triển nơi người học các kỹ năng liên quan đến cảm xúc cũng như các mối quan hệ, nhằm giúp người học thành công cuộc sống. Cụ thể, giáo dục cảm xúc xã hội là quá trình tác động giúp cho người học thấu hiểu và quản lý cảm xúc, cảm nhận và thể hiện sự đồng cảm với người khác, xây dựng, củng cố các mối quan hệ tích cực và đưa ra quyết định có trách nhiệm, giải quyết tình huống có vấn đề một cách phù hợp...

Đối với giáo dục mầm non, có thể hiểu, giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non là quá trình sư phạm giúp hình thành và phát triển nơi trẻ các kỹ năng liên quan đến cảm xúc, các mối quan hệ nhằm giúp trẻ có thể kết nối và thích ứng với môi trường xung quanh, nhất là môi trường xã hội, làm cơ sở để trẻ có thể thích ứng và hòa nhập khi bước vào môi trường học tập cũng như cuộc sống sau này. Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non cũng tập trung tác động giúp cho trẻ thấu hiểu và quản lý cảm xúc, cảm nhận và thể hiện sự đồng cảm với người khác, xây dựng, củng cố các mối quan hệ tích cực và đưa ra quyết định có trách nhiệm, giải quyết tình huống có vấn đề một cách phù hợp với thực tế cũng như phù hợp với khả năng của trẻ.

### 2.2. Vai trò của giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non

Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non là một khía cạnh quan trọng trong sự phát triển toàn diện của trẻ. Nó tập trung vào việc giúp trẻ nhỏ hiểu và quản lý cảm xúc của bản thân, phát triển các mối quan hệ lành mạnh và đạt được các kỹ năng xã hội quan trọng.

Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non góp phần xây dựng nền tảng cho việc học tập suốt đời thông qua hình thành cho trẻ:

- Hành vi tích cực và khả năng tự điều chỉnh: Dạy trẻ xác định và quản lý cảm xúc của mình, giúp trẻ học các kỹ năng tự kiểm soát và giải quyết vấn đề, dẫn đến hành vi tích cực hơn và giảm các trường hợp giận dữ, gây hấn và các hành vi thách thức khác.

- Hình thành mối quan hệ lành mạnh: Giáo dục cảm xúc xã hội sớm giúp trẻ hình thành mối quan hệ lành mạnh với bạn bè, giáo viên và các thành viên trong gia đình. Trẻ học cách chia sẻ, lắng nghe và hợp tác hiệu quả.

- Khả năng phục hồi cảm xúc: Học cách đối phó với những cảm xúc như thất vọng, bi quan, chán nản, sợ hãi và tức giận giúp trẻ mầm non phát triển khả năng phục hồi cảm xúc, đây là một kỹ năng sống quan trọng để vượt qua các thử thách.

### 2.3. Nội dung của giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non

Theo mô hình SEL của tổ chức CASEL, các nội dung giáo dục cảm xúc xã hội bao gồm (Hong, 2022, tr. 22):

- Tự nhận thức: Nhận diện cảm xúc, giá trị bản thân, xem xét ảnh hưởng của chúng đến bối cảnh khác nhau, đánh giá bản thân khách quan, tự tin.

- Tự quản lý/ điều chỉnh cảm xúc: Có năng lực điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ, hành vi của mình trong các tình huống khác nhau để đạt mục tiêu và nguyện vọng, trì hoãn sự hài lòng, điều tiết căng thẳng, làm chủ sự bốc đồng, tự động viên, đặt và theo đuổi mục tiêu.

- Có ý thức xã hội: Có năng lực thấu hiểu những quan điểm khác nhau, đồng cảm, có lòng trắc ẩn, hiểu quy tắc ứng xử, nhận biết các nguồn lực cũng như sự hỗ trợ từ các phía khác nhau.

- Thiết lập và duy trì các mối quan hệ: Có năng lực thiết lập và duy trì các mối quan hệ tích cực, lành mạnh, có khả năng điều hướng hiệu quả các cá nhân và nhóm đa dạng (phản đối hoặc ủng hộ, giải quyết xung đột, thuyết phục...).

- Có khả năng đưa ra quyết định có trách nhiệm: Có năng lực lựa chọn hành vi cá nhân và tương tác xã hội mang tính tôn trọng và xây dựng trong những tình huống khác nhau, biết cân nhắc về các tiêu chuẩn đạo đức, quy tắc an toàn, quy ước xã hội, đánh giá những lợi ích và những hậu quả của những hành động khác nhau.

Từ các nội dung vừa nêu có thể thấy các kỹ năng thành phần cần hình thành được liên kết chặt chẽ với sự phát triển nhận thức. Nói cách khác, để trẻ có thể vận dụng được các khía cạnh của trí tuệ cảm xúc (nhận biết cảm xúc, hiểu cảm xúc, thể hiện cảm xúc, quản lý cảm xúc (Mayer & cs., 2008, tr. 509) để đạt được các nội dung của cảm xúc xã hội, cần có năng lực nhận thức tốt, được biểu hiện cụ thể qua những kỹ năng mà con người sử dụng để hiểu, phân tích, đánh giá và áp dụng thông tin trong quá trình học tập, giải quyết vấn đề và đối mặt với thách thức trong cuộc sống hàng ngày. Chính vì vậy, để giáo dục thành công các nội dung trên, cần tiến hành giáo dục các năng lực liên quan tới trí tuệ cảm xúc song song với các năng lực nhận thức. Ngoài ra, việc giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ chỉ có thể ý nghĩa nếu chuyển hóa những kỹ năng hình thành được thành thói quen, những cái thuộc về bản thân trẻ, hướng tới khả năng cân bằng trong cuộc

sống thay vì chỉ dừng lại ở mức độ “nghệ thuật giao tiếp ứng xử” (vận dụng cho các mục đích hoạt động, giao tiếp cụ thể). Muốn làm được việc này, cần tích hợp giáo dục giá trị sống cao đẹp cho trẻ, hướng trẻ tới việc lựa chọn làm điều tốt đẹp vì bản thân muốn, bản thân cũng tốt đẹp, chứ không phải để được khen thưởng, đánh giá cao hoặc để được yêu mến...

### 2.4. Hình thức giáo dục cảm xúc cho trẻ mầm non thông qua hoạt động phát triển nhận thức

Phân bổ nội dung giáo dục cảm xúc xã hội trong chương trình giáo dục nhà trường, lớp học theo hai hướng: chủ đề dạy học, tích hợp vào các nội dung giáo dục có liên quan (quyền trẻ em, bạn bè, gia đình, tham gia phương tiện giao thông công cộng, đoàn kết, bao dung, yêu thương, bác ái, trung thực, quy tắc ứng xử văn minh, ăn uống văn minh, lễ giáo...) cũng như các hoạt động khác.

#### 2.4.1. Dạy học theo chủ đề

- Với các chủ đề liên quan đến trí tuệ cảm xúc, cần liên hệ với cuộc sống thật để trẻ dễ hình dung và hiểu được tầm quan trọng cũng như cách thức vận dụng thay vì gán ghép vào các đối tượng như đồ vật, con vật. Việc “nhân cách hóa” các đối tượng vừa nêu chỉ nên thực hiện khi kiến thức, kỹ năng nền tảng về cảm xúc đã được hình thành.

- Với các nội dung hướng tới hiểu cảm xúc, thể hiện và quản lý cảm xúc, cần gắn kết với các giá trị sống (công bằng, bao dung, yêu thương...) có liên quan thay vì những lý do mang tính xã giao, hình thức như để được mọi người yêu mến, để được đánh giá cao, để được lợi ích nào đó về mặt vật chất hoặc bên ngoài. Ví dụ việc giải thích cho trẻ hiểu nguyên nhân của cảm xúc theo góc độ để trẻ có thể đồng cảm với người khác chứ không nhằm dạy trẻ biện biện cho việc thể hiện không phù hợp của mình (theo tinh thần tiên trách “kỷ hậu trách nhân” hoặc “điều gì mình muốn người ta làm cho mình thì mình chủ động làm cho người ta trước”); việc cho trẻ nhận biết hậu quả khi bộc lộ cảm xúc không phù hợp cần nhấn mạnh phương diện làm người khác tổn thương sẽ rất khó chữa lành, nhất là những người thân cận hoặc con không muốn bị tổn thương thì con không nên làm tổn thương người khác ... để trẻ ý thức hơn trong việc điều chỉnh cảm xúc; đồng thời cũng cần cho trẻ biết là khi giận, trẻ có quyền bộc lộ để người khác biết và ngưng lại việc đó nhưng con cần bộc lộ đúng cách để tránh gây hiểu lầm hoặc tạo những cảm xúc không phù hợp khiến người khác không muốn nghe,

tiếp nhận và thực hiện điều mình muốn... Tuyệt đối không dùng các lí do như: người nhẹn nhục mới là người hiền (điều này không đúng); người điềm tĩnh mới được yêu mến; người hay nổi nóng là người xấu (thực tế người nóng tính khác với người dữ hay ác) hoặc con chỉ nên thể hiện cảm xúc vui còn những cảm xúc tiêu cực như buồn, giận, lo lắng thì không nên có (thực tế cảm xúc có chức năng cân bằng tâm lý, không có cảm xúc tích cực hay tiêu cực, chỉ có cách thể hiện cảm xúc tích cực hay tiêu cực! Nếu con người không trải qua các cung bậc cảm xúc khác nhau thì sẽ không cảm nhận được giá trị của các cảm xúc ấy, dần dần dễ rơi vào các vấn đề rối loạn cảm xúc, lo âu, trầm cảm...).

- Tùy vào độ tuổi, cần mở rộng về các phương diện để nhận biết - thể hiện cảm xúc cho trẻ như cung giọng, nhịp điệu, cao độ, trường độ, phản ứng sinh hóa... thay vì chỉ tập trung vào phi ngôn ngữ và gương mặt.

- Ưu tiên các hoạt động trải nghiệm, giải quyết tình huống có vấn đề liên quan tới cảm xúc (thông qua hình thức trò chơi đóng vai, trò chơi “nếu thì”, trò chơi xử lý tình huống liên quan tới cảm xúc). Trong đó, cần cung cấp cho trẻ quy trình, sau đó cho trẻ ứng dụng trong các tình huống, bối cảnh đơn giản, dần dần nâng cấp lên, trên cơ sở giúp trẻ phân tích điểm giống và điểm khác, gợi ý lựa chọn cách thức phù hợp (hoặc cho từng nhóm trẻ đề xuất, sau đó cho trẻ biết kết quả và trẻ sẽ tự đối chiếu, so sánh để rút ra cách thức phù hợp nhất). Quá trình giải quyết vấn đề, tập cho trẻ thói quen thay đổi tình huống (1 trong các kỹ thuật quản lý cảm xúc (Shiota & Kalat, 2012, tr. 501).

- Tận dụng các câu chuyện ứng xử có liên quan đến cảm xúc, phân tích cho trẻ ở góc độ nhận biết cảm xúc, nguyên nhân và hậu quả cảm xúc, kết quả của cảm xúc. Từ đó giúp trẻ nói lên cảm xúc của mình và đề xuất cách điều chỉnh tác phẩm sang hướng cảm xúc theo hướng tích cực hơn. Đây vừa là bài tập vận dụng kỹ năng hiểu cảm xúc đồng thời góp phần rèn luyện khả năng phân tích và sáng tạo cho trẻ. Chính vì vậy, cách phân tích, gợi mở tác phẩm văn học cần tập trung theo cấu trúc của trí tuệ cảm xúc.

- Các trò chơi nhận diện cảm xúc nên có các mức độ nâng cao dần, kết hợp nhận biết và khả năng quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp. Ví dụ: Trong trò chơi tìm hình khác với hình còn lại, ở mức độ đơn giản sẽ là 1 gương mặt cười và 5 gương mặt khóc dạng biểu tượng, các mặt khóc cùng một kiểu. Nhưng ở mức 2, các mặt khóc có nhiều sắc thái khác nhau, mức 3

giống mức 1 nhưng thay bằng mặt thật của con người, mức bốn như mức 2 nhưng là mặt thật ... vì mặt thật nhiều chi tiết hơn,, nhưng trẻ vẫn tập trung vào nét chính thì chúng tỏ khả năng khái quát hóa tốt. Điều này góp phần giúp trẻ hình thành thói quen tập trung vào vấn đề chính, hạn chế chú ý vào tiêu tiết, nhất là khi đánh giá về con người.

#### 2.4.2. Tích hợp vào các nội dung giáo dục liên quan cũng như các hoạt động khác

- Kết nối giáo dục cảm xúc với cảm thụ nghệ thuật: Khi tổ chức hoạt động âm nhạc hoặc tạo hình, cảm giúp trẻ nhận biết cảm xúc chủ đạo của tác phẩm là gì, điểm nào giúp trẻ nhận ra điều đó? Khi dạy trẻ thể hiện tác phẩm âm nhạc hoặc tạo hình cần hướng trẻ đến sự chủ động sáng tạo thông qua việc định hướng cho trẻ: Nếu thể hiện tác phẩm thì con muốn bộc lộ cảm xúc gì, thông qua những màu sắc hoặc chi tiết nào, cử chỉ điệu bộ nào, cho trẻ thực hiện và cảm nhận. Dạy cho trẻ thông điệp cảm xúc của màu sắc, các loại nhạc cụ... Dạy cho trẻ cách thay đổi cảm xúc chủ đạo của tác phẩm bằng cách sáng tạo: trong âm nhạc thông qua việc tăng - giảm trường độ, cao độ, nhịp điệu của tác phẩm âm nhạc hoặc tăng giảm sắc thái màu sắc trong tạo hình.

- Kết nối giáo dục cảm xúc với các nội dung về lễ giáo, kỹ năng an toàn, kỹ năng giao tiếp, giá trị sống. Giúp cho trẻ hiểu được giá trị chiều sâu của các vấn đề này, từ đó ý thức trong việc thực hành cũng như luyện tập để tạo nên thói quen lịch sự, nhã nhặn, điềm tĩnh trong giao tiếp, ứng xử (thể hiện cảm xúc phù hợp, không tự tin quá cũng không nhút nhát quá, để ý phản ứng của người khác để thay đổi lời nói - hành động - cảm xúc của bản thân cho phù hợp với hoàn cảnh hoặc phòng tránh các nguy cơ (bình tĩnh, không sợ hãi, không bối rối). Hoặc với các chủ đề về giá trị sống, chi ra cho trẻ thấy hành xử như thế nào thì có được cảm xúc mong muốn của giá trị đó và ngược lại.

- Kết nối cảm xúc với các hoạt động sinh hoạt hằng ngày, nhất là khi xử lý xung đột của trẻ với nhau, cần nhấn mạnh cho trẻ thấy hiệu quả của việc bộc lộ cảm xúc phù hợp là tốt cho bản thân trẻ cũng như những người xung quanh; việc kích động hoặc thiếu kiểm soát không chỉ gây hại cho người khác mà cho cả chính mình.

- Nuôi dưỡng cảm xúc thông qua các chủ đề về môi trường xung quanh, triển khai các chủ đề theo logic: đặc điểm - lợi ích/ tác hại/ công dụng - thái độ cần có. Điều này giúp trẻ có sự kết nối giữa đặc



điểm tới lợi ích, công dụng, tác hại để tạo logic trong tư duy. Nếu trẻ quen cách này, trước khi quyết định thái độ đối với đối tượng nào đó, trẻ sẽ tìm hiểu rõ đặc điểm, các giá trị rồi mới tỏ thái độ, tránh sự hàm hồ, chủ quan.

- Khi dạy trẻ về các vấn đề xã hội (mối quan hệ gia đình, quê hương, trường lớp) cũng hướng tới hình thành cảm xúc, tình cảm phù hợp cho trẻ thông qua việc xác định giá trị, vị trí, quyền và nghĩa vụ của trẻ với người xung quanh cũng như của người xung quanh với trẻ. Từ đó mới hướng trẻ tới việc nghĩ tới người khác, không bốc đồng hoặc nóng nảy vì có thể làm tổn thương người xung quanh. Bên cạnh đó, giúp trẻ trải nghiệm về “sự khác biệt” cũng góp phần tăng khả năng đồng cảm và chấp nhận người khác cho trẻ.

Ngoài ra, trong các nội dung giáo dục về nhận thức, cần tập trung cho trẻ rèn luyện khả năng quan sát thật sự, chơi nhiều trò chơi khái quát hóa - so sánh - phân tích - tổng hợp để trẻ quen với các thao tác tư duy này cũng như có những dữ liệu chính xác để quyết định thái độ đúng đắn. Tăng cường cho trẻ nghe các câu chuyện về ứng xử, giao tiếp, đặc biệt là các câu chuyện lịch sử đơn giản, thông qua đó phân tích cho trẻ thấy những bài học liên quan đến cảm xúc cần ghi nhớ là gì từ diễn biến của câu chuyện hoặc hành động của các nhân vật. Cách đánh giá các nhân vật cũng nên đảm bảo tính đa chiều.

### 3. Kết luận

Tóm lại, giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non có vị trí quan trọng trong chương trình giáo dục mầm non vì giúp trẻ phát triển các mối quan hệ lành mạnh, góp phần xây dựng nền tảng cho việc học tập suốt đời. Để đạt được hiệu quả trên, việc giáo dục cảm xúc xã hội cần được xây dựng trên nền tảng của nhận thức (cụ thể là khả năng phân tích, khái quát, suy luận; kinh nghiệm sống, giá trị sống...). Nếu quá trình giáo dục không chú trọng đến việc rèn luyện các thao tác tư duy cho trẻ thì việc giúp trẻ phân tích, cân nhắc chọn lựa cách ứng xử, giải quyết hoặc bộc lộ cảm xúc phù hợp sẽ rất khó khăn, trẻ dễ bị rập khuôn, thiếu linh hoạt. Bên cạnh đó, việc hình thành các kỹ năng liên quan đến cảm xúc xã hội nếu không song hành với việc giáo dục các giá trị sống, chỉ tập trung vào các kỹ thuật thực hành, sẽ có thể khiến trẻ hiểu sai về bản chất của rèn luyện cảm xúc xã hội, chú trọng thể hiện để được mọi người khen ngợi, đánh giá

cao hoặc đạt được giá trị trao đổi nào đó, mà không nhằm vào các động cơ tích cực. Việc giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ mầm non có thể thông qua dạy học theo chủ đề, tích hợp vào các nội dung liên quan hoặc ở các hoạt động khác. Ngoài những cách nêu trên, cần tận dụng các cơ hội, tình huống phát sinh để rèn luyện, hình thành thói quen cho trẻ. Song song đó, giáo viên mầm non cần quan tâm và thừa nhận cảm xúc của trẻ, giúp cho trẻ hiểu về cảm xúc của mình hơn, ghi nhận và so sánh về tần suất xuất hiện của các cung bậc cảm xúc để tạo thành thói quen “lưu tâm tới cân bằng cảm xúc”. Bên cạnh đó, bản thân giáo viên mầm non cũng như cán bộ quản lý, nhân viên tại sơ sở giáo dục và phụ huynh phải luôn là hình mẫu về cảm xúc xã hội cho trẻ noi theo, bởi trẻ chính là phản chiếu của người lớn gần gũi. Chính vì vậy, các thông tin liên quan đến giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ cũng cần được triển khai tới các lực lượng liên quan tới quá trình giáo dục trẻ cũng như cộng đồng tạo địa phương để có sự phối hợp hiệu quả.

### Tài liệu tham khảo

- Hong, D. (2022). *Phát triển năng lực cảm xúc xã hội giúp tăng trưởng EQ thúc đẩy thành công*. Hà Nội: NXB Thế giới.
- Domitrovich, C., Durlak, J., Staley, K., & Weissberg, R. (2017). Social-emotional competence: An essential factor for promoting positive adjustment and reducing risk in school children. *Child Development, 88*(2), 408-416.
- Durlak, J., & Weissberg, R. (2011). Promoting social and emotional development is an essential part of students' education. *Human Development, 54*(1), 1-3.
- Fettig, A., Santos, R., & Shaffer, L. (2012). Helping families connect early literacy with social emotional development. *Young Children, 67*(2), 88-93.
- Mayer, J. D., Salovey, P., & Caruso, David, R. (2008). Emotional Intelligence: New Ability or Eclectic Traits? *American Psychologist, 63*(6), 503-517.
- Karalyn, M. T. (2012). *Measurement of Teachers' Social-Emotional Competence: Development of the Social-Emotional Competence Teacher Rating Scale*. University of Oregon.
- Shiota, M. N., & Kalat, J. W. (2012). *Emotion*. Wadsworth Publishing Co Inc.